TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày: 29-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chí Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Tình;

2. Ông Sơn Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Trúc Linh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa: Ông Kim Hua - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo: Huỳnh Văn T, sinh ngày 01/01/1985 tại huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn P (chết) và bà Phan Thị R, sinh năm 1957; Vợ và con: Không; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/3/2018 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1967. (có mặt)

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phan Thị R, sinh năm 1957. (vắng có đơn)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Chị Lâm Bảo M, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Tổ 6B, khu 4, ấp Ch, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; (vắng có đơn)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

4. Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1988; (vắng có đơn)

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5. Anh Nguyễn Tùng L, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

6. Anh Huỳnh Văn H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp T, xã Th, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07/02/2018 bị cáo Huỳnh Văn T cùng anh Nguyễn Quốc D và anh Nguyễn Văn H đến nhà anh Nguyễn Tùng L tổ chức uống rượu. Khi đến nhà anh L thì anh D không uống rượu mà chỉ ngồi rót rượu cho anh T, anh H và anh L uống, rót được 02 - 03 lượt thì anh D nghĩ và điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày anh D tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà anh L mục đích là chở bị cáo T về nhà. Lúc này bị cáo T, anh L và anh H đã uống hết khoảng 02 lít rượu. Khi anh D đến, anh T, anh L và anh H rủ đi hát Karaoke tại quán Ng ngụ ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do ông Huỳnh Văn P làm chủ thì tất cả đồng ý. Anh L điều khiển xe mô tô chở anh H, anh D điều khiển xe mô tô chở bị cáo T. Đến quán Ng cả nhóm được ông Huỳnh Văn H là người quản lý bố trí vào phòng hát số 02, cả nhóm gọi bia và thức ăn. Sau đó ông H kêu hai tiếp viên là chị M và chị T vào phòng số 02 phục vụ rót bia. Cả nhóm vừa hát vừa uống bia khoảng 30 phút, khi bị cáo T đang hát bài "Đoạn tuyệt" thì chị M dùng remote bấm dừng bài hát để hỏi cả nhóm có cần gọi thêm tiếp viên nữa không.Thấy dừng bài hát bị cáo T giận và nói "Tao đang hát mà bấm dừng, quê mậy", nghe vậy chị M nhấn nút remote cho bài hát tiếp tục nhưng bị cáo T không đồng ý và nói "Thôi quê rồi không hát nữa". Nói vừa dứt lời bị cáo T dùng tay trái đang cầm micro loại không dây ném vào màn hình tivi nhãn hiệu Toshiba kích thước 49 inch, đang treo trên tường cách vị trí bị cáo là 2,3 mét, hậu quả làm tivi bị vỡ màn hình. Lúc này anh L nói "Làm gì mà chọi bể màn hình tivi vậy" bị cáo T trả lời "Tao làm tao chịu" và lúc này chị T đi ra khỏi phòng báo sự việc bị cáo T ném vỡ màn hình tivi cho ông H. Ông H vào phòng kiểm tra phát hiện màn hình tivi bị vỡ, ông H nói "Tại sao đi chơi mà phá đồ vậy", bị cáo T trả lời "Đụ mẹ tao làm hư thì tao thường", nghe vậy ông H điện thoại báo chủ quán là ông Huỳnh Văn P. Khi ông P đến quán yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng, bị cáo T không đồng ý, ông P trình báo chính quyền địa phương.

Nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã đến hiện trường tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập chứng cứ, lấy lời khai bị hại, người làm chứng và bị cáo T, tiến hành tạm giữ tài sản bị thiệt hại. Sau đó phối hợp với cửa hàng sửa chữa điện tử Văn Hơn (đại diện trung tâm bảo hành Toshiba chi nhánh Trà Vinh) để xác định tình trạng hư hỏng, qua đó xác định được tivi Toshiba chỉ hư hỏng màn hình. Đối với micro (loại không dây) bị cáo sử dụng ném vỡ màn hình còn sử dụng bình thường, không bị hư hỏng. Qua kết quả trưng cầu định giá tài sản bị thiệt hại, tại bản kết luận định giá tài sản số 02/BKL-HĐĐG ngày 12/2/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận màn hình tivi nhãn hiệu Toshiba có kích thước 49 inch, model 49L5650VN tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị thành tiền là 5.058.400 đồng.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị cáo, lời khai bị hại, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bản kết luận giám định tài sản bị thiệt hại cùng những tài liệu chứng cứ thu thập được, xác định hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự 2015. Do đó ngày 21/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Huỳnh Văn T cho đến khi kết thúc điều tra.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng thể hiện là đúng, bị cáo không bổ sung hay khiếu nại về nội dung Cáo trạng.

Bị hại ông Huỳnh Văn P không yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn T bồi thường gì thêm.

Căn cứ vào Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được tại hiện trường, lời khai của bị cáo Huỳnh Văn T, lời khai của người làm chứng và Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cầu Kè, cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T đã cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Tài từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định. Về trách nhiệm dân

sự: Do bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả cho bị hại xong nên không xem xét giải quyết. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Văn T nói lời sau cùng: Do bị cáo trẻ tuổi nên có hành động nông nổi nhất thời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T: Bị cáo T khai nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/02/2018 tại quán Karaoke Ng của ông Huỳnh Văn P tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh bị cáo đã dùng 01 (một) micro không dây màu xám ném vỡ 01 (một) tivi nhãn hiệu Toshiba có kích thước 49 inch, hậu quả làm tivi bị vỡ, hỏng màn hình. Bị cáo thống nhất với Bản kết luận định giá tài sản và nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây thiệt hại vật chất cho ông Phú mà còn gây tâm lý hoang mang lo sợ cho đại bộ phận người dân nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, làm cho họ không an tâm trong việc bảo quản tài sản của mình, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội; Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm; do ý thức xem thường pháp luật mà dẫn đến phạm tội.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo có điều kiện học tập và

cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng chống tội phạm cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả sau khi phạm tội; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc phạt bị cáo cải tạo không giam giữ không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt bị cáo Huỳnh Văn T cải tạo không giam giữ; giao bị cáo Tài cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục là thỏa đáng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Huỳnh Văn T do bị cáo T không có nghề nghiệp ổn định.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (một) tivi nhãn hiệu Toshiba có kích thước 49 inch, model 49L5650VN và 01 (một) micro không dây màu xám. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xử lý vật chứng đúng theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Huỳnh Văn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Huỳnh Văn T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xử lý vật chứng xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- UBND xã Hòa Ân;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Chí Công